

Số: 393/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Giấy chứng nhận kết hôn số: 58, ngày 14/7/2017 của UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 376/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- Anh **Đoàn Tú N**, sinh năm: 1994;
- Chị **Nguyễn Như Q**, sinh năm: 1993;

Cùng nơi thường trú: TT A, TDP B, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2024, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Tú N và chị Nguyễn Như Q thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh N và chị Q có hai con chung là:

- Cháu **Đoàn Gia A**, sinh ngày: 06/10/2018
- Cháu **Đoàn Hải K**, sinh ngày: 23/9/2022.

Khi ly hôn các đương sự thỏa thuận giao cháu Đoàn Hải K cho anh Đoàn Tú N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đoàn Gia A cho chị Nguyễn Như Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh N và chị Q tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh N và chị Q có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] *Về tài sản, nhà đất, nợ chung*: Anh N và chị Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Anh N và chị Q tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Tú N và chị Nguyễn Như Q thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh N và chị Q có hai con chung là:

- Cháu **Đoàn Gia A**, sinh ngày: 06/10/2018
- Cháu **Đoàn Hải K**, sinh ngày: 23/9/2022.

Giao cháu Đoàn Hải K cho anh Đoàn Tú N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đoàn Gia A cho chị Nguyễn Như Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh N và chị Q tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

1.3. Về tài sản, nhà đất, nợ chung: Anh N và chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

1.4. Về lệ phí: Anh N và chị Q cùng tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 0021807 ngày 29/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Anh N và chị Q đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (Số 58/2017);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi

